CV

Họ tên: **Nguyễn Lâm Anh**
Sinh ngày: 22-11-1968 Nơi sinh: Hà Nội Quê quán: Hải Phòng

1. Bằng cấp:

Trường, địa chỉ:	Thời gian học	Bằng cấp:
Đại học Đà Lạt , Việt Nam	1986 – 1990	Cử nhân
Học viện Công nghệ Châu Á (AIT), Bangkok, Thailand	2002 – 2003	Thạc sĩ
Đại học Wageningen, Hà Lan.	2009 - 2014	Tiến sĩ

Các chứng chỉ tập huấn, thực tập sinh *(theo thứ tự thời gian gần nhất)***:**

- September 19 – October 10, 2011: The application of Ocean colour remote sensing for study of marine and coastal process and related bio-resources. NF-POGO visisting professorship program, Nha Trang, Vietnam.

• September 2007 – February 2008: advanced training and research in the field of Marine and Inland waters Resources, Assessment and Monitoring under a United Nations University Fellowship at Marine Research Institute, Iceland.
• 24-27 July 2007: Environment management accounting (EMA) funded by German Federal Ministry for Economic Cooperation and Development (BMZ). Nha Trang, Vietnam.
• 4-15 October 2004: Geosystem exploration and engineering: a system aproach integration earth observation and geoscience information funded by ITC (Netherlands) and VNU (Vietnam). Ha Noi, Vietnam.
• 18-23 September 1999: The fifth regional training course on acoustic methodology funded by SEAFDEC. Kuala Terengganu, Malaysia.
• 20-26 April 1999: The regional training course on operation of FQ-70 funded by SEAFDEC. Kuala Terengganu, Malaysia.
• 16-21 September 1996: methodology of fisheries statistics in tropical areas funded by MOFI/DANIDA. Hai Phong city, Vietnam
• 14 Feb - 11 March 1995: tropical fish stock assessment funded by FAO/DANIDA project. Hai Phong city, Vietnam

2. Việc làm
(Theo thứ tự thời gian gần nhất)

Cơ quan	Thời gian	Vị trí công tác
Đại học Nha Trang	Từ 2004	Giảng viên

South East Asia Fisheries Development Center (SEAFDEC)	2000 – 2001	Đại diện Bộ Thủy sản tại SEAFDEC 2 nhiệm kỳ.
Viện Nghiên cứu Hải sản hải Phòng (RIMF)	1996 – 2004	Nghiên cứu viên
Viện Hải dương học Nha Trang (IO).	1990 – 1996	Nghiên cứu viên

3. Kinh nghiệm công tác:

Năm	Đề tài/Dự án	Nơi thực hiện	Vị trí	Cơ quan chủ trì
2007-2008	Đánh giá Nguồn lợi tôm biển bắc (*Pandalus borealis*) vùng biển Hunafloi, Iceland	Iceland	Thực tập sinh	UNU-FTP
2006 -2007	Việc tiêu thụ các loài cá nước ngọt không phải là đặc sản	Vietnam	National coordinator	NACA/FAO
2004 –2005	Quản lý môi trường nuôi tôm dựa vào cộng đồng ở Ninh Hải, Ninh Thuận.	Vietnam	NCV	IDRC/Đại học Nông lâm Huế
1999	Điều tra nguồn lợi sinh vật biển Việt Nam	Việt nam	NCV	Bộ Thủy sản/SEAFDEC
1996 –1999	Đánh giá Nguồn lợi sinh vật biển Việt Nam	Vietnam	Phụ trách tỉnh Bình Thuận	DANIDA/Bộ Thủy sản
1993 –1996	Nguồn lợi đặc sản	Vietnam	NCV	Đề tài nhà nước
1993 –1996	Nguồn lợi hải sản quần dảo Trường sa	Vietnam	NCV	Bộ Thủy sản
1991	Nuôi sam thử nghiệm làm nguyên liệu chiết xuất *A. lysate*	Vietnam	NCV	Tỉnh Khánh Hòa

4. Công trình khoa học:

Bài báo:

Nguyễn Lâm Anh, Nguyễn Phi Đính, 1998. Xác định các thông số sinh trưởng, mức chết của các loài cá thu ngừ *Thunnus tonggol, Auxis thazard và Scomberomorus commersoni* ở vùng biển Khánh Hòa. Tuyển tập Nghiên cứu Biển , vol. VIII. Nhà xuất bản Khoa học kỹ thuật 1998.

Nguyễn Lâm Anh, Nguyễn Văn Long, 1998. Nghiên cứu sinh trưởng một số loài mực ở vùng biển Nam Việt Nam. Tuyển tập các công trình nghiên cứu biển, vol.1. Nhà xuất bản Nông nghiệp, 1998.

Nguyễn Phi Đính, Nguyễn Lâm Anh, 1998. Ước tính trữ lượng và dự báo sản lượng cá nục sò *Decapterus maruadsi* Temm. Schlegel ở vùng biển Việt Nam bằng phương pháp VPA và mô hình Thompson-Bell. Tuyển tập Nghiên cứu Biển , vol. VIII. Nhà xuất bản Khoa học kỹ thuật 1998.

Nguyễn Phi Đính, Nguyễn Lâm Anh, Đinh Hồng Thanh, 1998. Sinh trưởng và sinh sản của loài mực ống Đài loan (*Loligo formosana)ở* vùng biển Nam Việt Nam. Tuyển tập các công trình nghiên cứu biển, vol.1. Nhà xuất bản Nông nghiệp, 1998.

Raja Bidin Raja Hassan, Rosidi Ali, Nguyen Lam Anh,Vu Duyen Hai, Sunji Fujiwara, Kunimune Shiomi and Nadzri Seman, 2001. ***Pelagic Stock Assessment By Hydroacoustic Method in Area IV:Vietnamese Waters.*** Proceedings of the 4th technical seminar on marine fisheries resources survey in the South China sea. The Secretariat SEAFDEC, Bangkok, April 2001.

Nguyễn Lâm Anh, 2006. Mô hình quản lý khu bảo tồn biển dựa vào cộng đồng ở thôn Xuân Tự, huyện Vạn Ninh, tỉnh Khánh Hòa. Tạp chí Khoa học công nghệ thủy sản số 02/2006.

Nguyễn Lâm Anh, 2006. Nhận thức của cộng đồng trong quá trình hình thành và hoạt động của Khu bảo tồn biển ở thôn Xuân Tự, huyện Vạn Ninh, tỉnh Khánh Hòa. Tạp chí Khoa học công nghệ thủy sản số 02/2006.

Nguyễn Lâm Anh, 2008. Xác định các thông số sinh trưởng dựa vào số đo chiều dài vỏ giáp của tôm he biển bắc (*Pandalus borealis*) ở vùng biển Hunafloi, Iceland. Tạp chí Khoa học công nghệ thủy sản số 04/2008.

Anh, L.N., Vinh, D.H., Bosma, R., Verreth, J.A.J., Leemans, R., De Silva, S.S., 2014. Simulated impacts of climate change on current farming locations of striped catfish (*Pangasianodonhypophthalmus*; Sauvage) in the Mekong Delta, Vietnam. AMBIO (2014), 43 (8): 1059-1068. doi: 10.1007/s13280-014-0519-6.

Anh Lam Nguyen, Minh Hoang Truong, Johan AJ Verreth, Rik Leemans, Roel H Bosma and Sena S De Silva, 2015. Exploring the climate change concerns of striped catfish producers in the Mekong Delta, Vietnam. SpringerPlus (2015) 4:46. DOI 10.1186/s40064-015-0822-0

Sách tham khảo:

Nguyễn Lâm Anh, Trần Văn Phước, Nguyễn Trọng Lương, 2011. Quản lý tổng hợp vùng ven biển. MCD, 2011

Lam Anh Nguyen, Hreidar Valtysson, 2012. Dynamic production model for shrimp stock assessment: A case study of Northern shrimp (Pandalus borealis Kroyer, 1838) in Hunafloi, Icelandic waters. LAP - Lambert Academic Publishing. ISBN: 9783659115646.

CURRICULUM VITAE

Family name: **Nguyen** First Name(s): **Lam Anh**
Date of birth: 22nd November, 1968
Nationality: Vietnamese

1. Academic degrees:

Institution (University, etc.), city and country:	Year of graduation	Degree/Diploma obtained:
Da Lat University, Vietnam	1990	BSc
Asian Institute of Technology (AIT), Bangkok, Thailand	2003	MSc
Wageningen University, the Netherlands	2014	PhD

Training courses attended:

- September 19 – October 10, 2011: The application of Ocean colour remote sensing for study of marine and coastal process and related bio-resources. NF-POGO visisting professorship program, Nha Trang, Vietnam.

• September 2007 – February 2008: advanced training and research in the field of Marine and Inland waters Resources, Assessment and Monitoring under a United Nations University Fellowship at Marine Research Institute, Iceland.

• 24-27 July 2007: Environment management accounting (EMA) funded by German Federal Ministry for Economic Cooperation and Development (BMZ). Nha Trang, Vietnam.

• 4-15 October 2004: Geosystem exploration and engineering: a system aproach integration earth observation and geoscience information funded by ITC (Netherlands) and VNU (Vietnam). Ha Noi, Vietnam.

• 18-23 September 1999: The fifth regional training course on acoustic methodology funded by SEAFDEC. Kuala Terengganu, Malaysia.

• 20-26 April 1999: The regional training course on operation of FQ-70 funded by SEAFDEC. Kuala Terengganu, Malaysia.

• 16-21 September 1996: methodology of fisheries statistics in tropical areas funded by MOFI/DANIDA. Hai Phong city, Vietnam

• 14 Feb - 11 March 1995: tropical fish stock assessment funded by FAO/DANIDA project. Hai Phong city, Vietnam

2. Employment record

(Most recent employment first)

Employer's Company Name:	Period of service and length	Position with the Enterprise:
Nha Trang University	2004 – present	Lecturer
South East Asia Fisheries Development Center (SEAFDEC)	2000 – 2001	Representative of Ministry of Fisheries (MOFI) of Vietnam at SEAFDEC two terms.
Research Institute of Marine Fisheries (RIMF)	1996 – 2004	Researcher
Nha Trang Institute of Oceanography.	1990 – 1996	Researcher

3. Work experience:

Year:	Project name	Country	Area of responsibility:	Name of Client:
2009-2014	PhD Thesis: **Climate proofing aquaculture: a case study on pangasius farming in the Mekong Delta, Vietnam.**	Vietnam	PhD candidate	Wageningen University, the Netherlands
2007-2008	Dynamic production model for shrimp stock assessment: A case study of Northern shrimp (*Pandalus borealis*) in Hunafloi, Icelandic waters	Iceland	Fellow	UNU-FTP
2006 -2007	Market chain of not-so high value freshwater species	Vietnam	National coordinator	NACA/FAO
2004 –2005	Environmental management of shrimp culture area based on local community at Luong Cach village, Ho Hai commune, Ninh	Vietnam	Researcher	IDRC

	Thuan province			
1996 –1999	Assessment of the living marine resources in Vietnam	Vietnam	Researcher	DANIDA
1993 –1996	High economic marine species resources	Vietnam	Researcher	Government of Vietnam
1993 –1996	The marine resources of Spratly islands area	Vietnam	Researcher	Ministry of Fisheries
1991	Culture horseshoes crab as material for *A. lysate* extraction	Vietnam	Researcher	Department of Fisheries, Khanh Hoa province

4. Publications:

Papers:

Nguyen Lam Anh, Nguyen Phi Đinh, 1998. Estimation of growth parameters, mortalities rates of *Thunnus tonggol, Auxis thazard* and *Scomberomorus commersoni* in Khanh Hoa area. Collection of Marine research works, vol. VIII. Science and Technique Publishing House 1998.

Nguyen Lam Anh, Nguyen Van Long, 1998. Studies on growth of some species of cephalopods in seawaters of south of Vietnam. Proceeding of Marine Fisheries research, vol.1. Agriculture publishing house, 1998.

Nguyen Phi Đinh, Nguyen Lam Anh, 1998. Estimation of the biomass and prediction of the yield of *Decapterus maruadsi* Temm. Schlegel in Viet Nam area using VPA method and Thompson-Bell model. Collection of Marine research works, vol. VIII. Science and Technique Publishing House 1998.

Nguyen Phi Đinh, Nguyen Lam Anh, Đinh Hong Thanh, 1998. Growth and reproduction of splendid squid (*Loligo formosana)* in seawaters of south of Vietnam**.** Proceeding of Marine Fisheries research, vol.1. Agriculture publishing house, 1998.

Raja Bidin Raja Hassan, Rosidi Ali, Nguyen Lam Anh,Vu Duyen Hai, Sunji Fujiwara, Kunimune Shiomi and Nadzri Seman, 2001. ***Pelagic Stock Assessment By Hydro acoustic Method in Area IV:Vietnamese Waters.*** Proceedings of the 4th technical seminar on marine fisheries resources survey in the South China sea. The Secretariat SEAFDEC, Bangkok, April 2001.

Nguyen Lam Anh, 2006. The model of marine proteted area co-management based on local community in Xuan Tu, van Ninh district, Khanh Hoa province. Review of Science-Technology vol. 02/2006.

Nguyen Lam Anh, 2006. The awareness building of local community in the estabilishing and operating process of marine protected area at Xuan Tu, Van Ninh district, Khanh Hoa province. Review of Science-Technology vol. 02/2006.

Nguyen Lam Anh, 2008. The growth parameters of Northern shrimp *(Pandalus borealis* Kroyer, 1838*)* estimated based on carapace length frequency. Review of Science-Technology vol. 04/2008.

Anh, L.N., Vinh, D.H., Bosma, R., Verreth, J.A.J., Leemans, R., De Silva, S.S., 2014. Simulated impacts of climate change on current farming locations of striped catfish (*Pangasianodonhypophthalmus*; Sauvage) in the Mekong Delta, Vietnam. AMBIO (2014) 43:1059-1068. DOI 10.1007/s13280-014-0519-6.

Anh Lam Nguyen, Minh Hoang Truong, Johan AJ Verreth, Rik Leemans, Roel H Bosma and Sena S De Silva, 2015. Exploring the climate change concerns of striped catfish producers in the Mekong Delta, Vietnam. SpringerPlus (2015) 4:46. DOI 10.1186/s40064-015-0822-0

Book:

Nguyen Lam Anh, Tran Van Phuoc, Nguyen Trong Luong, 2011. Integrated coastal management. MCD, 2011.

Lam Anh Nguyen, Hreidar Valtysson, 2012. Dynamic production model for shrimp stock assessment: A case study of Northern shrimp (Pandalus borealis Kroyer, 1838) in Hunafloi, Icelandic waters. LAP - Lambert Academic Publishing. ISBN: 9783659115646.